ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 40/2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 22 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ gia đình không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật cư trú 68/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Nghị định số 182/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 25/2025/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn, vệ sinh lao động về lĩnh vực y tế và một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ gia đình không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ gia đình không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ gia đình không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND), cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Thực hiện theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND.

2. Đối tượng áp dụng

Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND.

3. Nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ và phương thức thực hiện

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND.

4. Nguồn kinh phí

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 3 năm 2026.

2. Chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ gia đình không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh tại Quyết định này được áp dụng thực hiện kể từ ngày Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành.

3. Quyết định này thay thế Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc quy định chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ gia đình không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tổ chức triển khai, phổ biến chính sách đến các cấp, các ngành, các địa phương;

b) Hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện chính sách đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo người dân được thụ hưởng chính sách đầy đủ, kịp thời;

c) Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch kinh phí hỗ trợ cho các địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ cho các đối tượng kịp thời;

d) Hàng năm, sau khi có kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm tra, phúc tra kết quả; kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh;

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý nghiêm các địa phương xác định sai đối tượng theo quy định.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chính sách theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chỉ đạo các phòng, ban liên quan và các ấp, khu phố điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ gia đình không khả năng thoát nghèo đúng quy định. Lập danh sách hộ nghèo, hộ không có khả năng thoát nghèo và niêm yết công khai (trong 07 ngày làm việc) để người dân, các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương tham gia giám sát;

b) Định kỳ hàng quý tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ đối tượng thuộc hộ không có khả năng thoát nghèo trên địa bàn; kịp thời xử lý các trường hợp sai phạm trên địa bàn;

c) Triển khai thực hiện chính sách đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo người dân được thụ hưởng chính sách đầy đủ, kịp thời.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Cục KTVB và QLXLVPHC- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế -Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, Cam.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Văn Hẳn